

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

Event 201 Boys 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	HA Quoc, Nguyen	11	Quan Tan Phu	37,00	38,67	
2	Tran Minh, Khoa	11	Quan 3	38,20	38,97	
3	Nguyen Tien, Phuoc	11	Quan Tan Phu	40,00	40,67	
4	Pham Bao, DI	11	Quan 1	41,00	40,68	
5	Nguyen Dinh Son, Minh	11	Clb Lam Son	41,00	41,23	
6	Nguyen Chan, Phong	11	Clb Rach Mieu	37,50	41,77	
7	Lai Ung, VU	10	Clb Chi Lang	41,00	41,89	
8	Hoang Anh, Duong	11	Quan Binh Thanh	38,00	42,28	
9	Nguyen Gia, Phuc	10	Clb Chi Lang	41,00	42,86	
10	Thi Gia, Tuan	10	Quan Binh Thanh	41,00	43,17	
11	Vuong Chi, AN	11	Clb Rach Mieu	40,00	44,93	
12	Hong Trien, Hoang	10	Quan 5	44,00	45,00	
13	Truong BA Thien, Vuong	11	Quan GO Vap	41,00	45,04	
14	Nguyen Thanh Gia, Huy	11	Clb Anh Vien	43,00	46,37	
15	Tran Bao, Son	9	Quan GO Vap	42,00	47,27	
16	VO Bao, Anh	10	Quan 4	43,00	47,50	
17	Pham Cao, Thang	10	Quan 4	NT	48,33	
18	LE Phuc, Huy	10	Quan GO Vap	43,00	49,48	
---	Tran Minh, Quang	11	Quan Tan Phu	NT	X41,94	
---	Nguyen Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	NT	X43,38	
---	Tran Hai, Long	9	Quan Tan Phu	NT	X45,83	

Event 202 Girls 11 & Under 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hua Gia, Nghi	11	Quan Binh Thanh	36,00	38,73	
2	LE Hoang Gia, Han	11	Quan Tan Phu	42,00	39,89	
3	Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	38,99	40,71	
4	Tran Ngoc, Mai	11	Quan 10	39,00	40,91	
5	LE Lan, Huong	10	Clb Chi Lang	42,10	41,38	
6	LE Huong, Tra	11	Quan GO Vap	41,00	41,53	
7	VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	41,90	42,29	
8	Nguyen Ngoc Tram, Anh	11	Quan 3	43,70	43,05	
9	Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	43,00	44,33	
10	Nguyen Thi Ngoc, Truc	11	Quan Tan Phu	43,00	44,65	
11	Hoang DO HA, Quyen	10	Clb Chi Lang	NT	45,03	
12	Pham Ngoc Gia, Han	10	Quan 1	45,00	46,19	
13	Tran Tue, Man	10	Quan 5	47,00	46,20	
14	Truong Huynh Truc, Thao	11	Clb Lam Son	47,00	46,48	
15	Nguyen Mai, Anh	11	Clb Chi Lang	44,10	47,83	
16	Vuu Boi, Kim	11	Clb Lam Son	NT	48,17	
17	Nguyen Minh, Thu	9	Quan 5	46,00	48,56	
18	LE Thai Nhu, Y	11	Quan Binh Thanh	NT	49,50	
19	Nguyen Anh Kim, Sam	10	Quan GO Vap	45,00	52,94	
---	HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	NT	X44,09	

Event 203 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Banh Tien, Hung	13	Quan GO Vap	32,00	33,19	
2	HA Quoc, Toan	13	Quan Tan Phu	35,00	33,90	
3	Nguyen Thai, Binh	13	Clb Rach Mieu	34,50	34,42	
4	Nguyen Quoc Nhat, Minh	12	Quan 1	37,00	36,77	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

(Event 203 Boys 12-13 50 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 LY Huy, Hoang	12	Quan 5	37,00	36,92	
6 Nguyen VU Phi, Long	12	Quan Tan Phu	37,00	38,00	
7 Nguyen Hoang Dang, Khoi	12	Clb Chi Lang	39,50	38,87	
8 VU Tung, Bach	12	Clb Rach Mieu	37,50	39,41	
9 Nguyen Pham Duc, Anh	13	Quan Tan Binh	38,00	39,42	
10 VU Hai, Phong	12	Quan Tan Binh	38,00	39,70	
11 Nguyen Tran Gia, Phuc	13	Quan 4	39,80	39,71	
12 MACH Trieu, Phong	13	Quan 3	36,50	39,93	
13 LE Bao, Chau	12	Quan 1	39,00	40,09	

Event 204 Girls 12-13 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Truong Bao, Nghi	13	Quan 5	37,00	37,47	
2 Nguyen Ngoc Gia, Han	12	Clb Rach Mieu	38,00	37,72	
3 VU Ngoc Hai, Bang	12	Quan 10	38,00	37,88	
4 Dang Nguyen, VY	13	Clb Rach Mieu	37,00	37,91	
5 Lam Tran Bao, Chau	13	Quan 10	40,00	40,14	
6 Nguyen Ngoc Bao, Yen	12	Quan GO Vap	38,00	40,75	
7 Hong Hieu, Doanh	13	Quan 5	38,00	41,30	
8 VO Cat Gia, AN	12	Quan 1	41,00	42,04	
9 NG HO Phuong, Nhi	12	Quan 1	42,00	42,15	
10 LE HO AN, Phi	12	Clb Lam Son	43,00	42,59	
11 VO Hoang Thao, Nguyen	13	Quan 3	41,00	42,91	
*12 LE Tran Minh, Anh	12	Clb Lam Son	NT	43,97	
*12 Lam DO Ngoc, Van	12	Quan Tan Phu	43,00	43,97	
14 Tran Bich Lam, Phuong	12	Quan 3	45,00	45,45	
15 Tran VO HA, Phuong	12	Quan 4	40,00	45,89	
16 Bui NG Thu, Thao	12	Clb Ly Thanh Tong, Qtp	NT	54,67	

Event 205 Boys 14-15 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Choi Minh, Duc	15	Quan 1	31,00	31,69	
2 Nguyen Nam Gia, Bao	15	Quan GO Vap	31,00	32,23	
3 Hoang Nguyen Anh, Khoi	14	Quan Tan Phu	33,50	33,16	
4 VO Phi, Khanh	14	Quan Tan Phu	33,50	33,29	
5 Huynh Thien, Bao	15	Quan Binh Thanh	33,00	33,64	
6 Nguyen Hiep, Phuoc	15	Clb Rach Mieu	33,00	33,94	
7 LA Quoc, Tan	15	Quan 5	33,00	34,16	
8 Duong Minh Phuc, Anh	14	Quan 3	34,00	34,27	
9 Nguyen Dinh, Trong	15	Clb Anh Vien	33,00	35,24	
10 Nguyen Gia, Bao	14	Quan 3	34,80	35,76	
11 Dang Nguyen, Khoi	14	Quan Binh Thanh	34,00	36,11	
12 Nguyen LE Nguyen, Khoi	15	Quan 4	36,48	38,97	
13 Truong Gia, Hao	15	Quan 6	41,00	39,63	
14 Quach Minh, Anh	14	Clb Anh Vien	36,00	42,30	
15 Tran DU, Thinh	15	Clb Ly Thanh Tong, Qtp	NT	46,52	
--- Tran Nguyen, Chuong	15	Quan 3	NT	X33,93	
--- Duong Minh Huy, Anh	14	Quan 3	NT	X36,33	

Event 206 Girls 14-15 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Xuan, Uyen	14	Quan 5	34,30	35,05	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

(Event 206 Girls 14-15 50 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Tran Thi Hue, Man	14	Quan 4	35,05	36,88	
3 Banh Ngoc Thao, Tien	15	Clb Rach Mieu	37,00	39,01	
4 LE Bao, Linh	14	Quan 1	37,00	39,26	
5 HO Bao, Chau	15	Quan Tan Phu	39,00	40,45	
6 LE HO Truc, Lieu	15	Clb Rach Mieu	40,00	43,98	
7 Van Khanh, Linh	15	Quan 5	40,00	44,22	
--- Nguyen Kim, Ngan	14	Quan Tan Phu	33,00	DQ	

Event 207 Boys 16-18 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Anh, TU	16	Quan 1	30,00	31,48	
2 DO Tran, AN	16	Quan 1	31,00	32,14	
3 Ngo Gia, Hao	16	Quan 3	32,00	32,51	
4 DO Tran Hoang, Loc	17	Clb Chi Lang	32,30	32,70	
5 Trat Thien, Huu	17	Clb Lam Son	33,00	33,11	
6 Nguyen Hoang, Khuong	16	Quan 6	NT	34,25	
7 VO Thanh, Duy	17	Quan Binh Thanh	NT	34,44	
8 Pham Hien, Long	16	Quan Binh Thanh	NT	35,53	

Event 208 Girls 16-18 50 LC Meter Breaststroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Lam Gia, Han	16	Quan 3	37,00	39,35	
2 LE Pham Khanh, VY	16	Quan 1	38,00	39,58	
3 Luu Ngoc AN, HA	17	Quan 6	NT	40,33	
4 Cao LE Minh, Thu	17	Quan 1	37,00	40,34	

Event 209 Boys 13 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen Minh, Khoi	13	Quan GO Vap Lan	24,00	25,46	
2 Doan Minh, Tan	13	Quan 5 Lan	24,00	25,64	
3 Nguyen Minh, Triet	12	Quan 1 Lan	25,00	25,77	
4 Tran Minh, Luan	13	Quan Tan Binh Lan	26,00	26,42	
5 LE VU Minh, AN	13	Quan Tan Binh Lan	26,00	26,52	
6 HO LE Gia, Nguyen	13	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	26,64	
7 LE Phuc, Minh	13	Quan GO Vap Lan	25,00	26,90	
8 LE Nguyen Tri, Hung	12	Quan 7 Lan	NT	27,48	
9 Pham Viet Hai, Dang	12	Quan 5 Lan	26,00	28,25	
10 Nguyen Anh, VU	12	Clb Rach Mieu - L	29,00	28,62	
11 Tran Phan Uyen, VY	13	Clb Rach Mieu - L	NT	28,85	
12 VO, Minh	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	28,93	
13 Nguyen Tri, Van	11	Quan Binh Thanh Lan	28,00	29,69	
14 LE Hai, Long	12	Quan 3 Lan	29,72	29,89	
*15 Dinh Tuan, Kiet	12	Quan Tan Phu Lan	30,00	29,90	
*15 Vuong Dai, AN	11	Clb Chi Lang - Lan	29,00	29,90	
17 Pham Cao, Tri	13	Quan 4 Lan	NT	30,53	
18 Tran Gia, Minh	12	Quan 3 Lan	30,18	30,67	
19 Tran Hoang Tri, Anh	11	Clb Chi Lang - Lan	29,00	30,76	
20 Tran Gia, Minh	11	Quan 10 Lan	NT	30,95	
21 Tran Bao, Khoa	10	Quan Tan Phu Lan	30,00	31,13	
22 Phan TU, Hung	10	Quan 1 Lan	35,00	31,54	
23 Nguyen Tan, Phat	10	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	31,64	
24 Huynh Thai, Bao	10	Quan Binh Thanh Lan	NT	32,19	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

(Event 209 Boys 13 & Under 50 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Minh, Thai	12	Quan 5 Lan	NT	X26,76	
--- Pham Minh, Khoi	13	Quan GO Vap Lan	NT	X29,14	
--- Nguyen LE Quoc, Vuong	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X29,81	
--- AU Gia, Phuc	12	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X30,26	
--- Ngo Chi, Quang	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X31,74	
--- TO VI, Nguyen	9	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X34,12	
--- Tran Duc, Phat	11	Quan 10 Lan	NT	DQ	

Event 210 Girls 13 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Nguyen Thach, Thao	12	Quan Tan Phu Lan	27,75	26,26	
2 Nguyen Ngoc, Khue	13	Quan 5 Lan	26,00	27,63	
3 Nguyen Hai Yen, Nhi	12	Clb Rach Mieu - L	28,00	27,64	
4 Tran Tue, Man	13	Quan Binh Thanh Lan	NT	28,12	
5 Tran Dao Bao, Tran	12	Quan 5 Lan	26,00	28,17	
6 Nguyen Tuong, Linh	13	Quan 1 Lan	29,00	28,53	
7 Nguyen Diem, Quynh	11	Clb Chi Lang - Lan	28,00	28,74	
8 TO Yen, Nhi	13	Clb Rach Mieu - L	28,00	28,93	
9 Nguyen Ngoc Cat, Tuong	11	Quan 10 Lan	NT	29,00	
10 Phan Gia, HY	13	Quan 1 Lan	29,00	29,06	
11 Pham Khanh, HA	11	Clb Chi Lang - Lan	29,00	29,87	
12 Nguyen Ngoc Anh, Thu	13	Quan GO Vap Lan	29,00	29,89	
13 Ngo LE Nhat, VY	12	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	30,06	
14 AU Gia, Han	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	30,17	
15 Tran Ngoc Thuy, Tram	13	Quan GO Vap Lan	29,00	30,37	
16 Nguyen Ngoc Bao, Nhi	11	Quan Tan Phu Lan	30,24	31,04	
17 Tran Duong Gia, Han	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	31,08	
--- Dinh Bao, Quyen	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X32,69	
--- Bui Cao Nhu, Y	11	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	X34,05	

Event 211 Boys 14-15 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Tuan, Kiet	15	Quan 10 Lan	23,50	23,37	
2 LE Minh, Tri	14	Clb Rach Mieu - L	23,90	23,89	
3 Dinh Duc Manh, Tuyen	15	Quan 1 Lan	23,00	23,96	
4 VU Hoang, Hai	14	Quan 1 Lan	23,00	24,12	
5 Nguyen Manh, Tuan	15	Quan 5 Lan	23,00	24,59	
6 Nguyen Tung, Lam	14	Quan Tan Phu Lan	26,00	25,08	
7 VO, Nguyen	14	Clb Nguyen Binh Khiem Lan	NT	25,36	
8 Nguyen Duy, Long	14	Clb Chi Lang - Lan	24,00	25,52	
9 Nguyen Minh, Tam	14	Quan GO Vap Lan	25,00	26,56	
10 Ton That Quoc, Hoang	14	Quan Tan Phu Lan	26,50	26,78	
11 Pham Viet Hai, Nam	14	Quan 5 Lan	25,00	26,87	
--- Ton That Quoc, Huy	14	Quan Tan Phu Lan	NT	X28,44	

Event 212 Girls 14-15 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thanh, Truc	14	Quan 1 Lan	23,00	25,12	
2 Tran Bao, AN	14	Quan 5 Lan	25,00	26,37	
3 Huynh Ngoc Thien, AN	15	Quan GO Vap Lan	26,00	27,82	
4 Nguyen Ngoc Bao, Tram	15	Quan Tan Binh Lan	NT	28,37	
5 Nguyen Luu Lam, HA	15	Quan GO Vap Lan	28,00	29,12	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

(Event 212 Girls 14-15 50 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Dinh KY, Uyen	14	Clb Rach Mieu - L	27,00	29,40	

Event 213 Boys 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Chau HI, Lac	16	Quan 5 Lan	21,00	21,86	
2 Phan LE Thien, Thong	16	Clb Rach Mieu - L	22,00	22,56	
3 LE Gia, Phat	16	Quan 5 Lan	22,00	22,68	
4 Nguyen Xuan, DO	17	Quan Tan Binh Lan	22,00	22,69	
5 Nguyen Tin, Nghia	16	Clb Rach Mieu - L	23,00	23,80	

Event 214 Girls 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen Quynh, Nhu	16	Quan 5 Lan	26,00	25,99	
2 Tran Ngoc Minh, Uyen	17	Quan GO Vap Lan	24,00	26,81	
3 LE Pham Nhu, Y	16	Quan 5 Lan	26,00	27,53	
4 Nguyen Ngoc Tuong, VY	16	Clb Rach Mieu - L	27,00	28,55	

Event 215 Boys 12-13 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Phuoc, Nhan	13	Clb Rach Mieu	2:24,00	2:25,70	
2 Nguyen Vinh Thai, Bao	13	Quan 4	2:30,00	2:31,00	
3 Pham Truong, Thinh	12	Quan 5	2:33,00	2:31,38	
4 Nguyen Pham Gia, Quang	12	Clb Rach Mieu	2:36,00	2:44,95	
5 Mai Xuan, Minh	12	Quan Tan Binh	2:52,00	2:46,03	
6 Nguyen Minh, Tri	13	Clb Anh Vien	2:45,00	3:05,85	

Event 216 Girls 12-13 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi AN, Binh	13	Clb Rach Mieu	2:27,00	2:31,52	
2 Kieu Tran Tam, AN	12	Quan 1	2:45,00	2:40,52	
3 Nguyen Thao, Nhan	13	Clb Rach Mieu	2:38,00	2:43,95	
4 Nguyen VO Khanh, Ngoc	12	Clb Lam Son	2:55,00	2:45,16	
5 Hong Hieu, Doanh	13	Quan 5	2:39,00	2:50,93	
6 Tran Pham Quynh, Anh	13	Quan 3	3:00,00	3:07,84	
7 LE Ngoc AN, Nhien	12	Quan 1	3:02,00	3:10,87	

Event 217 Boys 14-15 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huynh Dong, Quan	15	Quan 1	2:18,00	2:15,96	
2 Thai VI, Duc	15	Quan 6	2:16,00	2:18,86	
3 Tran Minh, Thien	14	Quan 5	2:19,00	2:23,16	
4 Nguyen Hoang Tuan, Kiet	14	Quan Tan Binh	2:28,00	2:29,68	

Event 218 Girls 14-15 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 DO Tran Hoang, Anh	15	Clb Rach Mieu	2:32,00	2:33,51	
2 Doan Kim, LY	14	Quan 1	2:30,00	2:34,80	
3 Pham MY, Chau	15	Quan 5	2:39,00	2:40,83	
4 Nguyen Kim, Ngan	14	Quan Tan Phu	2:32,00	2:47,17	

Event 219 Boys 16-18 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE NG Thanh, Dan	18	Quan 5	2:10,00	2:12,52	
2 Nguyen Quoc, Thuan	17	Quan 5	2:15,00	2:17,10	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

(Event 219 Boys 16-18 200 LC Meter Backstroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Hoang Tan, Khai	16	Quan 1	2:14,00	2:18,17	
--- Truong Viet, VU	18	Quan 1	NT	X2:12,40	
--- Nguyen Quang Trung, Hieu	16	Clb Chi Lang	NT	X2:22,70	
--- Nguyen Trung, Hau	17	Quan 4	2:28,40	DNF	

Event 220 Girls 16-18 200 LC Meter Backstroke

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen VU Ngoc, Anh	18	Quan 1	2:52,00	2:44,12	
2 Lam Gia, Han	16	Quan 3	2:40,00	2:45,00	
--- NG VO Minh, Phuong	17	Quan 5	NT	DQ	

Event 221 Boys 11 & Under 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Minh, Khoa	11	Quan 3	2:38,00	2:39,42	
2 Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	2:49,00	2:44,66	
3 Nguyen Hoang Anh, TU	10	Quan Tan Phu	2:55,00	2:50,11	
4 Nguyen Chan, Phong	11	Clb Rach Mieu	2:48,00	2:56,46	
5 Nguyen Tien, Phuoc	11	Quan Tan Phu	3:00,00	2:56,55	
6 Lai Ung, VU	10	Clb Chi Lang	3:10,00	3:01,41	
7 VO Bao, Anh	10	Quan 4	3:05,00	3:01,74	
8 Nguyen Cao, Vinh	10	Quan Binh Thanh	NT	3:01,98	
9 Pham Bao, DI	11	Quan 1	2:55,00	3:02,19	
10 Truong BA Thien, Vuong	11	Quan GO Vap	2:55,00	3:04,00	
11 Nguyen Dinh Son, Minh	11	Clb Lam Son	3:09,00	3:04,13	
12 Tran Bao, Son	9	Quan GO Vap	3:05,00	3:19,08	
13 Tran Thien, Minh	10	Quan 1	NT	3:21,84	
14 Huynh Minh, Phu	11	Quan 5	3:05,00	3:22,25	
15 Duong DO Hoang, Minh	9	Quan 4	NT	4:12,42	
--- HA Quoc, Nguyen	11	Quan Tan Phu	NT	X2:40,00	
--- Pham Hoang Anh, Khoi	11	Quan Tan Phu	NT	X2:54,66	
--- HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	NT	X2:54,82	
--- Nguyen LE Nhat, Khoi	11	Quan 3	NT	X2:55,21	
--- Nguyen Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	NT	X3:07,64	
--- Tran Minh, Quang	11	Quan Tan Phu	NT	X3:08,13	
--- Vuong Chi, AN	11	Clb Rach Mieu	NT	X3:10,79	
--- Chung VU Gia, Phuc	11	Quan Tan Phu	NT	X3:14,97	
--- Nguyen Trung, Hieu	11	Clb Rach Mieu	NT	XDQ	

Event 222 Girls 11 & Under 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE Hoang Gia, Han	11	Quan Tan Phu	2:55,00	2:45,87	
2 Nguyen Thi Tuong, AN	11	Clb Rach Mieu	2:49,00	2:46,23	
3 Doan Tran Quynh, Tram	11	Quan Binh Thanh	3:01,00	2:54,10	
4 Huynh Thien, MY	11	Quan Binh Thanh	3:00,00	2:54,69	
5 Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	2:52,00	2:54,87	
6 Tran Tue, Lam	10	Quan 5	2:55,00	2:55,41	
7 Nguyen Ngoc Nha, Uyen	11	Clb Lam Son	3:05,00	2:59,32	
8 Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	3:25,00	3:02,51	
9 Tran Son, HA	10	Clb Chi Lang	3:15,00	3:06,26	
10 LE Lan, Huong	10	Clb Chi Lang	3:11,00	3:06,36	
11 Tran Ngoc, Mai	11	Quan 10	2:54,00	3:06,40	
12 NG Truc, Nhu	11	Quan 5	2:50,00	3:10,37	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

(Event 222 Girls 11 & Under 200 LC Meter IM)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
13	Pham Ngoc Gia, Han	10	Quan 1	3:12,00	3:18,63	
14	Vuu Boi, Kim	11	Clb Lam Son	NT	3:20,85	
15	Nguyen Hoang, Kim	10	Quan GO Vap	3:25,00	3:48,16	
---	Phung Nguyen Bich, Duyen	11	Clb Rach Mieu	NT	X2:55,08	
---	LE Thanh, HA	11	Clb Rach Mieu	NT	X2:56,48	
---	VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	NT	X2:56,98	
---	HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	NT	X3:01,38	
---	LE Kim, Anh	11	Clb Chi Lang	NT	X3:11,10	
---	Nguyen Mai, Anh	11	Clb Chi Lang	NT	X3:28,86	
---	Pham Nguyen Khanh, Nguyen	11	Quan GO Vap	2:52,00	DQ	

Event 223 Boys 12-13 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Dang DO Anh, Khoa	13	Quan Tan Phu	2:30,00	2:23,73	
2	LY Huy, Hoang	12	Quan 5	2:35,00	2:28,63	
3	Nguyen Thai, Binh	13	Clb Rach Mieu	2:27,00	2:29,08	
4	Nguyen Anh, Quan	13	Quan Tan Binh	2:30,00	2:35,89	
5	Nguyen Hoang Dang, Khoi	12	Clb Chi Lang	2:52,00	2:49,95	
6	Duong DO Minh, Quan	12	Quan 4	NT	3:01,77	
7	Vuu Khai, AN	12	Clb Lam Son	NT	3:24,04	
---	Pham Phuoc, Nhan	13	Clb Rach Mieu	NT	X2:29,54	

Event 224 Girls 12-13 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Dang Nguyen, VY	13	Clb Rach Mieu	2:29,00	2:31,88	
2	HO Quynh, Anh	13	Quan 5	2:33,00	2:36,97	
3	Nguyen Ngoc Bao, Ngan	13	Quan Tan Phu	2:37,00	2:37,09	
4	Nguyen Que, AN	12	Clb Rach Mieu	2:46,00	2:52,36	

Event 225 Boys 14-15 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Khoi, Nguyen	15	Clb Rach Mieu	2:16,00	2:16,07	
2	Nguyen Duy, Khang	14	Quan 10	2:25,00	2:18,28	
3	Tran Nguyen, Chuong	15	Quan 3	2:16,00	2:22,41	
4	Lam VI, Toan	15	Quan 6	2:30,00	2:25,85	
5	Duong Nguyen Thanh, Tai	14	Quan 1	2:26,00	2:26,27	
6	Duong Minh Huy, Anh	14	Quan 3	3:00,00	2:42,24	

Event 226 Girls 14-15 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Doan Kim, LY	14	Quan 1	2:30,00	2:31,99	
2	Pham Sao, Mai	14	Quan 3	2:33,00	2:33,19	
3	Tran Ngoc Bang, Tam	15	Quan Binh Thanh	2:28,00	2:46,29	
4	VO Thuy Phuong, Nghi	14	Quan 1	2:39,00	2:52,67	

Event 227 Boys 16-18 200 LC Meter Butterfly

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Tan Ngoc, Minh	16	Clb Rach Mieu	2:06,00	2:06,88	
2	Nguyen Phan Nhat, Quang	16	Clb Rach Mieu	2:09,00	2:11,19	
3	DO Tran Hoang, Loc	17	Clb Chi Lang	2:16,00	2:14,89	
4	Nguyen Tran Tan, Dung	17	Quan 4	NT	3:04,28	
---	Nguyen Quang Trung, Hieu	16	Clb Chi Lang	NT	XDQ	

Boi Lan Vo dich tre TP.HCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024

Results - Ngay 2

Event 228 Girls 16-18 200 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 LE Nguyen Nhu, Quynh	16	Quan 1	2:26,00	2:32,35	
2 Nguyen Dac Bao, Thi	18	Quan Binh Thanh	NT	3:06,08	
3 Tran Thi Xuan, Mai	16	Quan 4	NT	3:07,75	

Event 229 Girls 12-13 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi AN, Binh	13	Clb Rach Mieu	9:55,00	10:08,24	
2 Nguyen Ngoc Bao, Ngan	13	Quan Tan Phu	10:25,00	10:44,26	
3 Nguyen Huynh Bao, Ngoc	13	Quan Tan Phu	10:40,00	10:48,14	
4 NG HO Phuong, Nhi	12	Quan 1	11:00,00	10:55,06	
5 Kieu Tran Tam, AN	12	Quan 1	10:40,00	11:10,16	
6 Nguyen Ngoc Gia, Han	12	Clb Rach Mieu	10:55,00	11:24,22	
7 Nguyen Ngoc Bao, Yen	12	Quan GO Vap	10:45,00	11:33,10	
--- VU Ngoc Hai, Bang	12	Quan 10	NT	X10:48,03	

Event 230 Girls 14-15 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Banh Ngoc Thao, Tien	15	Clb Rach Mieu	9:59,00	10:03,31	
2 LE Ngoc Mai, Phuong	14	Quan 5	9:45,00	10:08,36	
3 Nguyen Doan Minh, Anh	15	Quan Tan Binh	9:50,00	10:09,43	
4 Pham Khanh, Linh	14	Quan 10	10:07,00	10:18,19	
5 LE Bao, Linh	14	Quan 1	10:10,00	10:23,33	
6 Nguyen Thuy Thuy, Trang	14	Quan Tan Phu	10:00,00	10:28,70	
7 Tran Ngoc Bang, Tam	15	Quan Binh Thanh	10:00,00	10:53,55	
8 Pham Sao, Mai	14	Quan 3	10:20,00	11:34,18	

Event 231 Girls 16-18 800 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 VU Thi Phuong, Anh	16	Quan Tan Binh	9:26,00	9:37,83	
2 LE Nguyen Nhu, Quynh	16	Quan 1	9:30,00	10:04,67	
3 Nguyen Dac Bao, Thi	18	Quan Binh Thanh	NT	13:54,77	

Event 232 Boys 62 & Under 400 LC Meter Relay VHCV

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 1 Lan	A	NT	3:10,13	
1) Nguyen Nhat, Huy 15	2) VU Hoang, Hai 14	3) Truong Viet, Phuc 15	4) Dinh Duc Manh, Tuyen 15	
2 Quan 5 Lan	A	NT	3:16,07	
1) Nguyen Dinh Son, Nam 14	2) LE Gia, Phat 16	3) Pham Viet Hai, Nam 14	4) Chau HI, Lac 16	
3 Quan Tan Binh Lan	A	NT	3:34,83	
1) LE VU Minh, AN 13	2) Nguyen Xuan, DO 17	3) Tran Minh, Luan 13	4) Huynh Quoc, Bao 16	
4 Clb Rach Mieu - L	A	NT	3:38,40	
1) Nguyen Minh, Tri 14	2) Phan LE Thien, Thong 16	3) Dinh KY, Phong 14	4) LE Minh, Tri 14	
5 Quan GO Vap Lan	A	NT	4:29,12	
1) LE Phuc, Minh 13	2) Phung Van, Toan 12	3) Nguyen Minh, Tam 14	4) Pham Nguyen Minh, Khoi 13	

Event 233 Girls 62 & Under 400 LC Meter Relay VHCV

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Clb Rach Mieu - L	A	NT	3:19,07	
1) Dong Khanh Thanh, Tam 17	2) VO Ngoc Bao, Lam 15	3) Tran LE Yen, VY 14	4) Huynh LE Thanh, VY 17	
2 Quan 5 Lan	A	NT	3:55,99	
1) Pham Nguyen Quynh, Nhu 16	2) Tran Dao Bao, Tran 12	3) LE Pham Nhu, Y 16	4) Tran Bao, AN 14	
3 Quan 1 Lan	A	NT	3:58,96	
1) Phan Gia, HY 13	2) Nguyen Tuong, Linh 13	3) Nguyen AI, MY 13	4) Pham Thanh, Truc 14	

Boi Lan Vo dich tre TPHCM 2024 - 08/04/2024 to 12/04/2024**Results - Ngay 2****(Event 233 Girls 62 & Under 400 LC Meter Relay VHCV)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
4 Quan Tan Phu Lan	A	NT	4:07,28	
1) Huynh Nguyen Thach, Thao 12	2) Nguyen Ngoc Bao, Nhi 11	3) Phan Quynh, Nguyen 12	4) VU Hoang, Lam 12	
5 Quan GO Vap Lan	A	NT	4:25,73	
1) Huynh Ngoc Thien, AN 15	2) Nguyen Luu Lam, HA 15	3) Nguyen Ngoc Anh, Thu 13	4) Tran Ngoc Minh, Uyen 17	
6 Clb Nguyen Binh Khiem Lan	A	NT	4:50,72	
1) AU Gia, Han 11	2) Bui Cao Nhu, Y 11	3) Tran Duong Gia, Han 11	4) Ngo LE Nhat, VY 12	

Event 234 Mixed 62 & Under 400 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 5	A	NT	3:57,29	
1) HO Quynh, Anh W13	2) LE NG Thanh, Dan M18	3) LE Ngoc Mai, Phuong W14	4) Nguyen Quoc, Thuan M17	
2 Clb Rach Mieu	A	NT	3:58,82	
1) Nguyen Thi AN, Binh W13	2) Nguyen Phan Nhat, Quang M16	3) Banh Ngoc Thao, Tien W15	4) Bui Minh, Khang M16	
3 Quan 1	A	NT	3:59,53	
1) LE Nguyen Nhu, Quynh W16	2) Tran Anh, TU M16	3) Doan Kim, LY W14	4) DO Tran, AN M16	
4 Quan Binh Thanh	A	NT	4:30,06	
1) Dang Nguyen, Khoi M14	2) Hua Gia, Nghi W11	3) Pham Hien, Long M16	4) LE Ngoc Phuong, Uyen W14	